

Trong bối cảnh cạnh tranh địa dân tộc hợp hời đang lan khắp thế giới, một trong những thách thức địa chính trị lớn nhất đối với châu Á là cách thức đối phó sự trỗi dậy của Trung Quốc. Một trong những câu trả lời chính là chiến lược quân sự Đông-Thái Bình Dương tự do và rộng mở mà Tokyo đang thúc đẩy.



Song nhiều người nói về ý tưởng này đang cảm thấy bất an khi nghe về quân sự, một

trong những thành phần chủ chốt của chính sách này. Tháng trước, tại hội thảo An ninh Shangri-La ở Singapore, các chuyên gia an ninh tỏ ra lúng túng khi Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi, Chủ tịch Diễn đàn năm nay, đã có bài phát biểu không ngoài vòng và thậm chí cảm thấy không thoải mái khi nhắc đến hội thảo An ninh Tokyo hay Nhóm Bộ tứ bao gồm các cường quốc dân chủ như Mỹ, Nhật Bản, Úc và Ấn Độ.

Điểm mấu chốt là khái niệm Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông tự do và rộng mở lại xuất phát từ sự quan hệ quân sự, Thuyền trưởng Gurpreet Khurana, người đầu tiên đưa ra khái niệm địa chính trị hai đầu năm 2007 trong một bài báo với tiêu đề “An ninh của Các tuyến đường Biển: Triệt vong cho sự hợp tác Ấn Độ-Nhật Bản”. Trước đây, Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông tự do và rộng mở chủ yếu là khái niệm về địa lý mô tả không gian biển trải dài từ các vùng duyên hải Đông Phi và Tây Á qua Ấn Độ Đông và Tây Thái Bình Đông cho tới các vùng duyên hải Đông Á. Thuật ngữ này đã đặt Ấn Độ làm trung tâm nằm giữa các nền kinh tế phát triển của châu Á-Thái Bình Đông và các nền kinh tế đang nổi Đông Nam Á, Nam Á và Đông Phi.

Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe, trong nhiệm kỳ đầu tiên của mình tháng 8/2007, đã ví đây như “Ngã tư của Ấn Độ và Thái Bình Đông” và “điểm kết nối năng động của các vùng biển tự do và thịnh vượng” ở một khu vực châu Á rộng lớn hơn. Đáng chú ý, việc Thủ tướng Abe tập trung thúc đẩy các mối quan hệ mạnh mẽ hơn ở các khu vực duyên hải phía Đông, Tây Nam và Nam Á nhằm cân bằng với một Trung Quốc ngày càng quyết đoán là động lực rất quan trọng của sáng kiến này. Thật không may, sự lãnh đạo của Nhật Bản thúc đẩy khái niệm Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông đã bị gián đoạn khi ông Abe tiếp xúc với Thủ tướng vào cuối năm đó. Khái niệm này đã xuất hiện trở lại trong Sách trắng Quốc phòng Australia năm 2013. Sách trắng phân tích “tầm nhìn xa trông rộng” của Canberra nhằm bảo vệ các lợi ích địa chính trị của mình, ngược lại cũng nêu ra những khái niệm chiến lược hoạt động ở khu vực Ấn Độ, bao gồm với các đối tác khu vực có cùng lợi ích chiến lược.

Tháng 11/2017, khái niệm Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông tự do và rộng mở đã được đưa vào nhiệm vụ và bộ Trung Quốc kịch liệt chỉ trích khi Tổng thống Mỹ Donald Trump nhắc tới ý tưởng này trong các bài phát biểu của ông trước các nhà lãnh đạo khu vực tại một sự kiện. Nhật Bản, Úc, Mỹ và Ấn Độ, tất cả đã bắt đầu nhắc tới thuật ngữ này trong các văn bản và tuyên bố chính thức. Cùng với khái niệm Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông, ý tưởng Nhóm Bộ tứ được “hội sinh” năm 2017 khi có đến 7 chủ đề tập trung vào việc thúc đẩy trật tự tự do quốc tế: trật tự dựa trên luật lệ ở châu Á, tự do hàng hải và hàng không trong các vùng biển chung, tôn trọng luật pháp quốc tế, thúc đẩy kết nối, an ninh hàng hải, không phải biển xanh khí hậu

nhân và chế độ kinh tế.

Rõ ràng, đây là những phần ứng trước sự quyết đoán gia tăng của Trung Quốc ở khu vực. Việc Trung Quốc quân sự hóa các đảo nhân tạo ở Biển Đông, tuyên bố vùng nhận phòng không ở Biển Hoa Đông, thực hiện chiến thuật “chiến tranh pháp lý” xung quanh quần đảo Senkaku của Nhật Bản hay kế hoạch bao vây Ấn Độ là những lý do để Nhóm B tiến xuất hiện trênเวที và các quốc gia có liên quan tập hợp xung quanh khái niệm Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông.

Tuy nhiên, tuyên bố của 4 nước trên về thuật ngữ này cho thấy sự khác nhau trong việc đánh giá tầm quan trọng cũng như nét đặc trưng liên quan đến các chế độ cốt lõi. Mỹ và Úc là những thành viên duy nhất sử dụng thuật ngữ “Tổ giác”, trong khi Nhật Bản cố gắng không nhận mệnh sử dụng từ này để tránh hiểu nhầm rằng họ có chính sách ngăn chặn. Đáng chú ý hơn cả là việc Ấn Độ ra đời do sự đồng thuận giữa hàng hải và hàng không ở các vùng biển chung và tôn trọng luật pháp quốc tế. Việc Ấn Độ thiêu cam kết đối với những vấn đề cốt lõi đã làm dấy lên hoài nghi về tương lai của khu vực Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông tiến độ và rằng mối quan hệ Nhóm B tiến.

Và điều này sẽ tác động như thế nào đến sự cân bằng vốn mong manh để quản lý sự nổi lên của Trung Quốc mà không dẫn đến xung đột? Việc Ấn Độ cho thấy năng lực của nước này còn hơn chế độ so với đối thủ địa chính trị Trung Quốc. Với khả năng quân sự, Ấn Độ đứng sau Nhật Bản, Úc và Mỹ, những nước tham gia tập trận chung với những công nghệ quân sự tiên tiến trong nhiều năm qua. Với mức độ phát triển quân sự, trang thiết bị và huấn luyện như hiện nay, Ấn Độ sẽ khó có thể tạo ra một lực lượng quân đội chính quy, tinh nhuệ để khi những báo động cho một khu vực Ấn Độ Đông-Thái Bình Đông dấy trên luật lệ.

Ngay khi Ấn Độ rất thực tế về khả năng hiện nay của họ để tham gia vào một cuộc cạnh tranh địa chính trị trực tiếp với Trung Quốc. Dù đang phát triển mạnh mẽ những sự giàu có, chế độ công nghiệp và sức mạnh quân sự của Ấn Độ đứng sau Trung Quốc. Việc Ấn Độ cam kết chống lại sự quyết đoán của Trung Quốc một cách thiêu thiện trưng và không đúng lúc có thể phần tác động, gây tổn hại cho lợi ích quốc gia, chế độ hiện tại ở khu vực biên giới Ấn Độ-Pakistan, các vùng lãnh thổ tranh chấp giữa Trung Quốc và Ấn Độ, hay ảnh hưởng gia tăng của Trung Quốc ở sân sau của Ấn Độ như Nepal, Sri Lanka và Bangladesh.

Tuy nhiên, tất cả những điều này không có nghĩa Nhóm B7 và khái niệm an ninh Đông-Thái Bình Đông tự do và rộng mở bị “thụt bệ”. Cho dù an ninh ít lên tiếng nhưng vẫn có không gian để mở rộng và làm sâu sắc cho cả hai khái niệm này trong khi tự đa hóa vai trò của an ninh. Thực tế, chúng ta cần phải lưu ý rằng đây vẫn là khuôn khổ mới hình thành trong bối cảnh biến động không ngừng. Hãy nhìn vào Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Sức mạnh của tổ chức này dựa trên cam kết phòng thủ tập thể. Do có sự khác nhau về quy mô, năng lực và tầm vĩ mô toàn cầu, các quốc gia thành viên NATO có vai trò và năng lực khác nhau cho phép điều phối tổ chức và duy trì gìn giữ kết quả.

Giống như NATO, khuôn khổ an ninh Đông-Thái Bình Đông và Nhóm B7 nên tập trung vào những thách thức của mọi quốc gia thành viên trong khi công cụ các giá trị, đáp ứng toàn bộ “chức năng” thúc đẩy một khu vực an ninh Đông-Thái Bình Đông tự do và rộng mở. Vị trí trung tâm của an ninh trong khu vực an ninh Đông-Thái Bình Đông cùng với dân số và nguồn tài nguyên phong phú cho thấy vai trò của an ninh có thể là hỗ trợ đẩy nhanh hình thức là một đầu tàu kinh tế năng động, một nguồn truy cập các quy tắc hay một nhà lãnh đạo thúc đẩy khuôn khổ an ninh Đông-Thái Bình Đông tự do và rộng mở cho những quốc gia còn lạc lõng ở khu vực này, hoặc công cụ có thể là mô hình cho các quốc gia đang phát triển đóng góp vào các khuôn khổ an ninh đa phương bằng nhiều cách cả quân sự và phi quân sự. Vai trò của an ninh vẫn sẽ là hỗ trợ. An ninh sẽ tiếp tục đi lên với các khu vực năng quân sự, chính trị và kinh tế ngày càng phát triển của mình và những điều kiện đưa chính trị thay đổi bất thường ở khu vực mà chúng ta đang kỳ vọng là một sự leo thang hoặc giảm bớt căng thẳng trong cảnh tranh quyền bá chủ khu vực của hai đại cường Mĩ-Trung.

Theo “ [Japan Times](#) ”

Vũ Hiên (gt)